TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 422/2019/QĐST-DS	*Quận 11, ngày 09 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp: Ông Trần Việt Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 230/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 45/2019/TAQ11 ngày 04/5/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Ngọc B, sinh năm: 1958; địa chỉ: đường AC, Phường MB, Quận XI, Thành phố H; (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Ngọc Ph, sinh năm: 1947; địa chỉ: đường BH, Phường C, Quận X, Thành phố H. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bà Lê Kim Ng, sinh năm: 1950; địa chỉ: đường NHĐ, Phường MB, quận TB, Thành phố H. (Có đơn xin vắng mặt)

3. Ông Lê Ngọc A, sinh năm: 1960; địa chỉ: đường AC, Phường MB, Quận XI, Thành phố H. (Có đơn xin vắng mặt)

4. Bà Nguyễn Bạch T, sinh năm: 1965; địa chỉ: đường NT, Phường 6, Quận X, Thành phố H. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Ông Lê Văn Th sinh năm 1908, mất năm 1986 theo Giấy chứng tử số 11/1986, quyển số 01/1986 do Ủy ban nhân dân Quận 11 (Phường 20) cấp ngày 20/02/1986 và bà Nguyễn Thị Nh sinh năm 1925, mất năm 2001 theo Giấy chứng

tử số 091 quyển số 01/2001 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11 cấp ngày 18/11/2001. Ông Th và bà Nh chung sống có 09 người con gồm:

1. Bà Lê Thị Kim A, sinh năm 1934, mất năm 2014 theo Giấy chứng tử số 102/2014, quyển số 1/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11 cấp ngày 25/10/2014.

2. Ông Lê Ngọc Ph, sinh năm: 1947; địa chỉ: đường BH, Phường C, Quận X, Thành phố H.

3. Bà Lê Kim Ng, sinh năm: 1950; địa chỉ: đường NHĐ, Phường MB, quận TB, Thành phố H.

4. Ông Lê Ngọc Th, sinh năm 1953, mất năm 2007 theo Giấy chứng tử số 89, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11 cấp ngày 15/10/2007.

5. Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1955;

6. Ông Lê Ngọc B, sinh năm 1958; địa chỉ: đường AC, Phường MB, Quận XI, Thành phố H.

7. Ông Lê Ngọc A, sinh năm: 1960; địa chỉ: đường AC, Phường MB, Quận XI, Thành phố H.

8. Bà Lê Kim T1, sinh năm: 1963, mất năm 2019 theo Giấy chứng tử số 02 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11 cấp ngày 07/01/2019

9. Bà Nguyễn Bạch T, sinh năm: 1965; địa chỉ: đường NT, Phường 6, Quận X, Thành phố H.

Vào năm 1979, ông Lê Ngọc L bỏ nhà đi biệt tích, từ đó đến nay gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có thông tin, trước khi bỏ đi ông Long không có vợ con. Do đó, ông Lê Ngọc B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Ngọc L đã chết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Ph, bà Lê Kim Ng, ông Lê Ngọc A, bà Nguyễn Bạch T trình bày: Thống nhất với lời trình bày của ông Lê Ngọc B về phần nhân thân của ông Lê Ngọc L. Các ông bà xác định ông Long đã bỏ nhà đi đâu không rõ từ năm 1979, ông B yêu cầu tuyên bố ông L là đã chết, các ông bà không có ý kiến gì khác và có đơn xin vắng mặt trong phiên họp.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trình tự và thủ tục đúng quy định pháp luật.

Về yêu cầu của ông Lê Ngọc B là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án

nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Lê Ngọc L là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết, có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 11. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 11.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ xác minh của Công an Phường 12, Quận 11: *"Đương sự Lê Ngọc L từ trước cho đến năm 1972 còn hộ khẩu thường trú tại địa phương số cũ 127VL/69 (số mới 127/52L) đường Âu Cơ, Phường 14, Quận 11 cho đến năm 1979 đương sự bỏ đi đâu không rõ và đã xóa khẩu tại địa chỉ trên, tại thời điểm ông Long bỏ đi vẫn còn độc thân"*. Tại Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "*Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống*". Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 11 đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 05/2019/QĐ-TA ngày 08/4/2018. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác định là ông Lê Ngọc L còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu của ông Lê Ngọc B về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Ngọc L là đã chết là có căn cứ, phù hợp với quy định.

Về xác định ngày chết của ông Lê Ngọc L: Theo xác nhận của Công an Phường 12, Quận 11 thì *"cho đến năm 1979 đương sự bỏ đi đâu không rõ và đã xóa khẩu tại địa chỉ trên"*. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết là ngày kế tiếp của ngày sau 05 năm kể từ ngày người đó biệt tích; thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết tin tức cuối cùng về người đó, do vậy, ngày chết của ông Lê Ngọc L được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 1985.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Ngọc B, sinh năm: 1958 là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Ngọc B.

Tuyên bố: Ông Lê Ngọc L, sinh năm: 1955; nơi cư trú cuối cùng tại: Số đường AC, Phường MB, Quận XI, Thành phố H là đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 1985.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lê Ngọc L được giải quyết như đối với một người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-TAND TP.HCM;
-VKSND Quận 11, TP.HCM;
-Chi cục THADS Quận 11, TP.HCM;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Hoài